

CÂU HỎI

THI TÌM HIỂU PHÁP LUẬT, KIẾN THỨC VỀ PCCC

NĂM 2018

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (50 Câu)

Câu 1: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC quy định Đội PCCC cơ sở được hiểu là như thế nào ?

- A. Gồm những người tham gia chỉ đạo và hoạt động sản xuất tại cơ sở.
- B. Là tổ chức gồm những người tham gia hoạt động PCCC tại nơi làm việc.
- C. Gồm những người được giao nhiệm vụ PCCC tại cơ sở, hoạt động theo chế độ chuyên trách hoặc bán chuyên trách.
- D. Là tổ chức gồm những người quản đốc, tổ trưởng sản xuất, dân phòng tại cơ quan, xí nghiệp.

Câu 2: Luật PCCC được Quốc hội khóa X nước CHXHCN Việt Nam thông qua vào ngày tháng năm nào và được sửa đổi, bổ sung ngày tháng năm nào ?

- A. Thông qua ngày 29/6/2001 và được sửa đổi, bổ sung ngày 22/11/2013.
- B. Thông qua ngày 30/6/2001 và được sửa đổi, bổ sung ngày 01/7/2014 .
- C. Thông qua ngày 29/6/2002 và được sửa đổi, bổ sung ngày 15/10/2013 .
- D. Thông qua ngày 30/6/2002 và được sửa đổi, bổ sung ngày 15/10/2012 .

Câu 3: Đối tượng áp dụng của Luật phòng cháy và chữa cháy gồm những đối tượng nào ?

- A. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.
- B. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động sinh sống trong và ngoài nước.
- C. Cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên lãnh thổ Việt Nam.
- D. Cơ sở hoạt động, sản xuất, kinh doanh và cá nhân sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.

Câu 4: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC quy định cơ sở được hiểu là như thế nào ?

- A. Là nhà máy, xí nghiệp, kho hàng, trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, rạp hát, khách sạn, chợ, trung tâm thương mại, doanh trại lực lượng vũ trang và các công trình khác.
- B. Là nhà máy, xí nghiệp, kho hàng, trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, rạp hát, khách sạn, chợ, trung tâm thương mại và doanh trại lực lượng vũ trang có nguy cơ cháy nổ.
- C. Là nhà máy, xí nghiệp, kho hàng, trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, rạp hát, khách sạn, chợ, trung tâm thương mại, doanh trại lực lượng vũ trang và các công trình khác có nguy cơ cháy, nổ cao.

D. Là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định .

Câu 5: Luật phòng cháy và chữa cháy giải thích “ cháy ” được hiểu như thế nào?

A. Là một phản ứng hóa học có tỏa nhiệt và phát sáng.

B. Là trường hợp xảy ra cháy ngoài ý muốn của con người có thể gây thiệt hại về tài sản và ảnh hưởng đến môi trường.

C. Là trường hợp xảy ra cháy không kiểm soát được có thể gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng môi trường.

D. Là trường hợp xảy ra cháy không kiểm soát được có thể gây thiệt hại về người và tài sản.

Câu 6: Nội dung sau đây, nội dung nào là một trong 04 nguyên tắc phòng cháy và chữa cháy được quy định trong luật PCCC?

A. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong hoạt động có liên quan đến PCCC phải tuân thủ các tiêu chuẩn của Việt Nam về PCCC.

B. PCCC là lấy phòng ngừa là chính, đề cao trách nhiệm của toàn dân đối với hoạt động PCCC.

C. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC.

D. PCCC là trách nhiệm của mỗi cơ quan ,tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

Câu 7: Luật PCCC quy định nguyên tắc PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện như thế nào ?

A. Bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.

B. Bằng lực lượng và phương tiện của lực lượng Cảnh Sát PC&CC.

C. Bằng lực lượng và phương tiện của các cơ sở xung quanh.

D. Bằng lực lượng và phương tiện của lực lượng dân phòng.

Câu 8: Luật PCCC quy định công dân có điều kiện như thế nào phải có trách nhiệm tham gia đội Dân phòng và đội PCCC cơ sở khi có yêu cầu?

A. Nữ từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe.

B. Nam từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe.

C. Công dân từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe.

D. Công dân có quốc tịch là Việt Nam.

Câu 09: Luật PCCC quy định lực lượng PC&CC nào là lực lượng nòng cốt trong hoạt động PC&CC của toàn dân ?

A. Lực lượng dân phòng.

B. Lực lượng PCCC cơ sở.

C. Lực lượng PCCC chuyên ngành.

D. Lực lượng Cảnh sát PCCC.

E. Tất cả các lực lượng trên.

Câu 10: Luật PCCC quy định ngày 4 tháng 10 là ngày gì?

A. Ngày PCCC toàn dân.

B. Ngày toàn dân phòng cháy và chữa cháy.

C. Ngày tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC.

D. Ngày ban hành Luật PCCC.

Câu 11: Nghị định nào sau đây quy định chế độ bảo hiểm cháy nổ bắt buộc?

A. Nghị định số 35/2003/ NĐ-CP.

B. Nghị định số 130/2006/ NĐ-CP.

C. Nghị định số 123/2005/NĐ- CP.

D. Nghị định số 23/ 2018/ NĐ- CP.

Câu 12: Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác nào sau đây?

A. Công tác PCCC của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

B. Công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

C. Công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy.

D. Hướng dẫn thực hiện Luật phòng cháy và chữa cháy.

Câu 13: Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nào sau đây ?

A. Luật PCCC.

B. Luật bảo hiểm cháy, nổ.

C. Luật hôn nhân và gia đình.

D. Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC.

Câu 14: Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 gồm mấy chương, bao nhiêu điều và có hiệu lực từ ngày tháng năm nào ?

A. Gồm 9 chương, 65 điều và có hiệu lực từ ngày 15/9/2014.

B. Gồm 9 chương, 60 điều và có hiệu lực từ ngày 15/9/2014.

C. Gồm 9 chương, 58 điều và có hiệu lực từ ngày 15/9/2014.

D. Gồm 9 chương, 57 điều và có hiệu lực từ ngày 15/9/2014.

Câu 15: Khoản 1, điều 40, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định phương tiện chữa cháy cơ giới ngoài mục đích chữa cháy còn được sử dụng vào các mục đích nào sau đây ?

A. Tham gia công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

B. Cấp cứu người bị nạn; xử lý tai nạn khẩn cấp, chống thiên tai và khắc phục hậu quả thiên tai.

B. Cả A và B đều đúng.

C. Cả A và B đều sai.

Câu 16: Điểm a, khoản 4, điều 32, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP, ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định tổ chức, biên chế của đội dân phòng được biên chế như thế nào sau đây ?

A. Từ 10 đến 25 người, trong đó có đội trưởng và có từ 01 đến 02 đội phó.

- B. Từ 10 đến 30 người, trong đó có đội trưởng và có từ 01 đến 02 đội phó.
- C. Từ 10 đến 15 người, trong đó có đội trưởng và có từ 01 đến 02 đội phó.
- D. Từ 10 đến 20 người, trong đó có đội trưởng và có từ 01 đến 02 đội phó.

Câu 17: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Tàng trữ trái phép chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ, thì bị phạt tiền:

- A. Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- C. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- D. Từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Câu 18: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Sản xuất, kinh doanh, san, chiết, nạp chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ mà không có giấy phép thì bị phạt tiền:

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- B. Từ 8.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.
- C. Từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.
- D. Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Câu 19: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Sử dụng nguồn lửa, các thiết bị điện tử hoặc các thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt khác ở những nơi có quy định cấm thì bị phạt tiền:

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- B. Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- C. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- D. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Câu 20: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Báo cháy giả thì bị phạt tiền:

- A. Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.
- B. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- C. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- D. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Câu 21: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Cản trở hoạt động của lực lượng và phương tiện PC&CC thì bị phạt tiền:

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- B. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- C. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- D. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Câu 22: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Lợi dụng việc chữa cháy để xâm hại đến sức khỏe, tài sản hợp pháp của công dân và tài sản của Nhà nước thì bị phạt tiền:

- A. Từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng.
- B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.
- C. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.
- D. Từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Câu 23: Nghị định số 167/2013/NĐ-CP qui định hành vi: Không tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy khi được người có thẩm quyền yêu cầu thì bị phạt tiền:

- A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.
- B. Từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.
- C. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- D. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Câu 24: Anh/chị hãy cho biết: đồng hồ áp kế trên bình chữa cháy loại bột chỉ vạch màu màu gì thì không sử dụng dụng bình được nữa?

- A. Màu vàng.
- B. Màu xanh lá.
- C. Màu đỏ
- D. Câu A và C đúng.

Câu 25: Anh/chị hãy cho biết: các cách thủ công để kiểm tra áp lực khí nén trong bình chữa cháy loại CO₂ ?

- A. Xem trên đồng hồ đo áp kế.
- B. Sử dụng cân để đo trọng lượng bình.
- C. Không có biện pháp kiểm tra thủ công phải sử dụng máy móc.
- D. Lắc bình xem bình còn khí hay không.

Câu 26: Anh/chị hãy cho biết: để duy trì sự cháy trong điều kiện bình thường, hàm lượng oxy phải chiếm bao nhiêu phần trăm (%) thể tích không khí.

- A. Lớn hơn 14 %.
- B. Lớn hơn 18 %.
- C. Lớn hơn 21 %.
- D. Đạt 100 %.

Câu 27: Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật PC&CC giải thích từ “cơ sở” như thế nào?

A. Là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác.

B. Là nhà máy, xí nghiệp, kho hàng, trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, rạp hát, khách sạn, chợ, trung tâm thương mại và doanh trại lực lượng vũ trang có nguy cơ cháy nổ cao

C. Là nhà máy, xí nghiệp, kho hàng, trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, rạp hát, khách sạn, chợ, trung tâm thương mại, doanh trại lực lượng vũ trang và các công trình khác có nguy cơ cháy, nổ cao.

D. Là nhà máy, xí nghiệp, kho hàng, trụ sở làm việc, bệnh viện, trường học, rạp hát, khách sạn, chợ, trung tâm thương mại, doanh trại lực lượng vũ trang.

Câu 28: Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật PCCC quy định khi xảy ra cháy thì người chỉ huy chữa cháy có mặt tại nơi xảy ra cháy của đơn vị Cảnh sát PCCC là người nào?

A. Đội trưởng đội chữa cháy.

B. Phó trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.

C. Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH.

D. Người có chức vụ cao nhất.

Câu 29: Nguyên nhân chính dẫn đến chết người trong đám cháy là:

A. Hít phải khí CO₂

B. Hít phải khí CO

C. Sụp đổ cấu kiện xây dựng

D. Do nhiệt độ môi trường trong đám cháy

Câu 30: Cuộn vòi chữa cháy có chiều dài bao nhiêu?

A. 10 m

B. 15 m

C. 20 m

D. 25 m

Câu 31: Luật PCCC gồm mấy chương, bao nhiêu Điều?

A. 9 chương, 60 Điều.

B. 9 chương, 65 Điều.

C. 9 chương, 70 Điều.

D. 9 chương, 75 Điều.

Câu 32: Luật phòng cháy và chữa cháy giải thích “ Chất nguy hiểm cháy, nổ là những chất hoặc những hàng hóa, vật liệu nào ?

A. Là chất lỏng, chất khí, máy móc hoặc vật tư, hàng hoá dễ xảy ra cháy nổ.

B. Là Chất lỏng, chất khí, chất rắn, hoặc máy móc dễ xảy ra cháy, nổ.

C. Là Chất lỏng, chất khí, chất rắn hoặc hàng hoá, vật tư dễ xảy ra cháy nổ.

D. Các chất có tính chất đặc biệt nguy hiểm về cháy nổ như xăng, dầu, khí đốt, hóa lỏng.

Câu 33: Luật PCCC quy định nguyên tắc PCCC trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện như thế nào ?

- A. Bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ.
- B. Bằng lực lượng và phương tiện của lực lượng Cảnh Sát PC&CC.
- C. Bằng lực lượng và phương tiện của các cơ sở xung quanh.
- D. Bằng lực lượng và phương tiện của lực lượng dân phòng.

Câu 34: Luật PCCC quy định những đối tượng nào phải thực hiện Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản của mình?

- A. Tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh
- B. Tổ chức và cá nhân có cơ sở có nguy hiểm về cháy nổ
- C. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có cơ sở có nguy hiểm về cháy nổ
- D. Cơ quan, xí nghiệp có nguy hiểm về cháy nổ

Câu 35: Trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCCC được quy định trong điều nào của Luật PCCC?

- A. Điều 6
- B. Điều 7
- C. Điều 8
- D. Điều 9

Câu 36: Việc “ưu tiên và đảm bảo quyền ưu tiên cho người và phương tiện tham gia chữa cháy” được quy định tại điều mấy của Luật PCCC:

- A. Điều 36
- B. Điều 37
- C. Điều 38
- D. Điều 39

Câu 37: Trong lĩnh vực xây dựng, Luật PCCC quy định hành vi nào bị nghiêm cấm ?

- A. Thi công những công trình có nguy hiểm về cháy nổ mà không có thiết kế về PCCC
- B. Thi công những công trình có nguy hiểm về cháy nổ mà chưa có thiết kế được duyệt về PCCC
- C. Thi công những công trình có nguy hiểm về cháy nổ gần các nhà và công trình công cộng
- D. Thi công những công trình có nguy hiểm về cháy nổ mà không có trang bị phương tiện PCCC

Câu 38: Luật PCCC quy định trong hoạt động PCCC nhiệm vụ nào là chính?

- A. Trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa làm chính
- B. Trong hoạt động PCCC lấy phương châm 4 tại chỗ làm chính
- C. Trong hoạt động PCCC lấy chữa cháy làm chính
- D. Trong hoạt động PCCC lấy tuyên truyền là chính.

Câu 39: Đối tượng áp dụng của Luật phòng cháy và chữa cháy được qui định tại Điều 2 như thế nào.

A. Tất cả các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam

B. Tất cả các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân hoạt động sinh sống trong và ngoài nước

C. Tất cả các cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên lãnh thổ Việt Nam

D. Tất cả các cơ sở hoạt động, sản xuất, kinh doanh và cá nhân sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam

Câu 40: Luật PCCC giải thích “Chữa cháy” như thế nào ?

A. Gồm các công việc huy động triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác liên quan đến chữa cháy.

B. Gồm các công việc tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, huy động triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy dập tắt đám cháy.

C. Gồm các công việc huy động triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, chống cháy lan, cứu người, cứu tài sản.

D. Câu B và C đúng.

Câu 41: Luật PCCC quy định ai là người chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện khắc phục hậu quả vụ cháy ?

A. Chỉ huy lực lượng cảnh sát PCCC phối hợp với người đứng đầu cơ sở bị cháy

B. Chủ tịch UBND cấp xã trở lên, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có cơ sở bị cháy

C. Công an phường nơi có cơ sở bị cháy

D. Tất cả đều đúng

Câu 42: Luật PCCC quy định khi có cháy yêu cầu nào được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy?

A. Mọi nguồn nước chữa cháy.

B. Mọi nguồn nước và các vật liệu chữa cháy.

C. Các vật liệu chữa cháy phải được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy.

D. Mọi nguồn nước và các vật dụng khác.

Câu 43: Nội dung sau đây, nội dung nào thuộc về một trong những nguyên tắc PCCC được quy định trong luật PCCC?

A. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong hoạt động có liên quan đến PCCC phải tuân thủ các tiêu chuẩn của Việt Nam về PCCC

B. PCCC là lấy phòng ngừa là chính, đề cao trách nhiệm của toàn dân đối với hoạt động PCCC

C. Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC

D. PCCC là trách nhiệm của mỗi cơ quan ,tổ chức, hộ gia đình và cá nhân

Câu 44: Theo qui định của Luật PCCC, nhiệm vụ của lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở gồm có 5 nhiệm vụ. Luật quy định nhiệm vụ thứ 5 như thế nào trong các phương án sau đây?

A. Xây dựng phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có cháy xảy ra. Tham gia chữa cháy ở địa phương, cơ sở khác khi có yêu cầu

B. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy

C. Cả A và B đúng

D. Cả A và B sai

Câu 45: Theo quy định của Luật PC&CC, các cơ sở phải thực hiện các yêu cầu gì về PCCC ?

A. Có phương án chữa cháy, có nội quy, quy định về an toàn PCCC; có hồ sơ theo dõi quản lý hoạt động PCCC; có biện pháp về phòng cháy; có hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy phù hợp với tính chất hoạt động của cơ sở; có lực lượng, phương tiện PCCC.

B. Có phương án phòng cháy chữa cháy, có nội quy, quy định về an toàn PCCC.

C. Có hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy; máy bơm chữa cháy

D. Có trang bị xe chữa cháy hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường, ngoài nhà và tiêu lệnh PCCC.

Câu 46: Các hành vi nào sau đây vi phạm quy định về việc quản lý, bảo quản và sử dụng chất nguy hiểm về cháy, nổ?

A. Sử dụng kho, thiết bị chứa chất nguy hiểm về cháy, nổ không đảm bảo các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định

B. Sử dụng thiết bị, phương tiện chứa chất nguy hiểm về cháy, nổ chưa được kiểm định hoặc đã hết hạn sử dụng theo quy định. Bố trí, sắp xếp chất nguy hiểm về cháy, nổ không theo từng nhóm riêng theo quy định

C. Câu A và B sai

D. Câu A và B đúng

Câu 47: Điều nào của Luật PCCC quy định: người trực tiếp chữa cháy, người tham gia chữa cháy mà bị hy sinh, bị thương, bị tổn hại đối với sức khỏe, bị tổn thất về tài sản thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật?

A. Điều 8

B. Điều 9

C. Điều 10

D. Điều 11

Câu 48: Khi nhận được lệnh huy động tham gia cứu chữa đám cháy. Bạn sẽ thực hiện như thế nào?

A. Nhanh chóng tiếp cận đám cháy, để cứu người.

B. Nhanh chóng tiếp cận đám cháy, sử dụng các dụng cụ tham gia chữa cháy.

C. Nhanh chóng nhận lệnh, sử dụng các dụng cụ chữa cháy và thực hiện theo sự chỉ dẫn của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

D. Nhanh chóng tiếp cận đám cháy và thực hiện theo chỉ dẫn của lực lượng chữa cháy cơ sở.

Câu 49: Lực lượng dân phòng và lực lượng PCCC cơ sở có được hưởng chế độ chính sách trong huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và khi trực tiếp tham gia chữa cháy không ?

A. Chỉ được hưởng chế độ chính sách khi trực tiếp tham gia chữa cháy.

B. Chỉ được hưởng chế độ chính sách khi trực tiếp tham gia chữa cháy và trong huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ .

C. Chỉ được hưởng chế độ chính sách trong huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ và khi trực tiếp tham gia chữa cháy theo quy định của chính phủ.

D. Cả 3 câu trên đều đúng.

Câu 50: Theo Phụ lục IV, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính Phủ qui định Các cơ sở giáo dục, trường học nào sau đây thuộc diện phải thiết kế và thẩm duyệt về PCCC:

A. Có khối tích tổng cộng từ 4000m³ trở lên.

B. Có khối tích tổng cộng từ 6000m³ trở lên.

C. Có khối tích tổng cộng từ 5000m³ trở lên.

D. Có khối tích tổng cộng từ 7000m³ trở lên.

PHẦN II: CÂU HỎI CÓ ĐÁP ÁN TÌNH HUỐNG (10 Câu)

Câu 1. Luật PCCC quy định biện pháp cơ bản trong phòng cháy là như thế nào?

Trả lời:

Điều 14 Luật PCCC quy định: Biện pháp cơ bản trong phòng cháy là Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC.

Câu 2. Luật PCCC quy định biện pháp cơ bản trong chữa cháy là như thế nào?

Trả lời: Điều 30 Luật PCCC quy định biện pháp cơ bản trong chữa cháy là:

- Huy động nhanh nhất các lực lượng, phương tiện để dập tắt ngay đám cháy.

- Tập trung cứu người, cứu tài sản và chống cháy lan

- Thống nhất chỉ huy điều hành trong chữa cháy

Câu 3. Điều 13 Luật PCCC quy định các hành vi bị nghiêm cấm, anh chị hãy nêu 2 trong các hành vi bị nghiêm cấm đó?

Trả lời:

- Báo cháy giả.

- Làm hư hỏng, tự ý thay đổi, di chuyển phương tiện, thiết bị, biển báo, biển chỉ dẫn và lối thoát nạn.

Câu 4. Anh chị hãy cho biết Khoản 1, 2 Điều 5 Luật PCCC quy định trách nhiệm PCCC được quy định như thế nào?

Trả lời: Khoản 1, 2 Điều 5 Luật PCCC quy định trách nhiệm PCCC như sau:

1. PCCC là trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên lãnh thổ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Công dân từ 18 tuổi trở lên đủ sức khỏe có trách nhiệm tham gia vào đội dân phòng, đội PCCC cơ sở được lập nơi cư trú hoặc nơi làm việc khi có yêu cầu.

Câu 5. Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành vấn đề gì?

Trả lời: Nghị định 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC

Câu 6. Khoản 1 Điều 9 Nghị định 79/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định điều kiện an toàn PCCC đối với hộ gia đình, anh chị hãy cho biết nội dung của điều kiện đó?

Trả lời: Điều kiện đó là: Nơi đun nấu, nơi thờ cúng, nơi sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt, hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện phải đảm bảo an toàn PCCC.

Câu 7. Khoản 6 Điều 8 Nghị định 79/2014/NĐ-CP quy định điều kiện an toàn PCCC đối với khu dân cư, anh chị hãy cho biết nội dung của điều kiện đó?

Trả lời: Điều kiện đó là: Có lực lượng dân phòng được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ.

Câu 8. Anh, chị hãy cho biết một trong những tình thế cấp thiết người chỉ huy chữa cháy được thực hiện quyền quyết định phá vỡ nhà và công trình, vật chướng ngại và di chuyển tài sản khi chữa cháy ?

Trả lời: Theo quy định tại khoản 1, điều 30, Nghị định số 79/2014/NĐ-CP quy định: Khi có người bị kẹt trong đám cháy hoặc đám cháy đang trực tiếp đe dọa tính mạng của nhiều người thì, người chỉ huy chữa cháy được thực hiện quyền quyết định phá vỡ nhà và công trình, vật chướng ngại và di chuyển tài sản khi chữa cháy.

Câu 09: Vào ngày 9/11/2016, xảy ra vụ cháy tại quán Karaoke 68 tại đường Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội làm chết 13 người. Theo anh (chị) nguyên nhân dẫn đến xảy ra vụ cháy? Nguyên nhân làm chết 13 người?

Trả lời:

- Nguyên nhân dẫn đến xảy ra vụ cháy: do hàn xì.
- Nguyên nhân làm chết 13 người: Do chỉ có 01 lối nạn.

Câu 10 Khi có cháy nổ xảy ra, theo anh chị phải thực hiện theo các bước cụ thể như thế nào?

Trả lời: Khi có cháy, nổ xảy ra cần thực hiện theo 4 bước cơ bản sau đây:

- Báo động gấp.

- Cúp cầu dao điện nơi xảy ra cháy.
- Dùng bình chữa cháy, cát và nước để dập tắt đám cháy.
- Gọi điện số 114, đội chữa cháy chuyên nghiệp.

Câu 11. Anh chị hãy nêu cách sử dụng bình bột chữa cháy khi có cháy?

Trả lời:

1. Nhanh chóng xách bình chữa cháy đến đám cháy, đứng ở đầu gió, cách đám cháy từ 1,5 đến 2 m.
2. Đốc ngược bình và lắc bình khoảng 5 đến 7 lần để bột trong bình tơi ra.
3. Rút chốt hãm.
4. Một tay cầm vòi phun hướng vào đám cháy, một tay bóp mạnh cò bóp để bột trong bình thoát ra dập tắt đám cháy.

Câu 12. Anh chị hãy cho biết những nguyên nhân thường gây ra cháy trong sử dụng điện?

Trả lời:

Trong sử dụng điện có 4 nguyên nhân thường xảy ra cháy cụ thể:

1. Do chập mạch điện.
2. Do dòng điện quá tải.
3. Do đầu nối dây điện không đúng kỹ thuật.
4. Do truyền nhiệt của thiết bị tiêu thụ điện.

Câu 13. Anh chị hãy cho biết những phương pháp cơ bản để dập tắt đám cháy?

Trả lời: có 4 phương pháp cơ bản để dập tắt đám cháy.

- Phương pháp làm lạnh.
- Phương pháp cách ly.
- Phương pháp làm giảm nồng độ các chất tham gia phản ứng cháy.
- Phương pháp ức chế phản ứng hóa học.

Câu 14. Anh chị hãy cho biết những biện pháp sơ cứu khi bị bỏng.

Trả lời:

- Nhúng ngay lập tức phần cơ thể bị bỏng vào nước lạnh sạch hoặc dội nước lạnh ít nhất 10 phút hoặc cho đến khi vết thương dịu đi.
- Tháo, bỏ tất cả những gì có thể chạm tới vết thương trong trường hợp bị sung như các vật dụng nhẫn, đồng hồ, thắt lưng, giày dép...
- Băng vết thương lại bằng gạc khô vô trùng.
- Chuyển người bị nạn đến cơ sở y tế gần nhất.

10 CÂU HỎI TỰ LUẬN TÌM HIỂU LUẬT PCCC

Câu 1: Trong nhiệm vụ của bạn tại Đội phòng cháy cơ sở, bạn được giao bảo quản, sử dụng bình bột hóa học (MFZ). Bạn hãy trình bày cách bảo quản kiểm tra bình chữa cháy trên?

Trả lời:

1/ Cách sử dụng:

Khi có cháy xảy ra nhanh chóng xách bình tới đám cháy lắc bình một vài lần để bột trong bình tơi ra, một tay rút chốt an toàn rồi cầm loa phun, tay còn lại bóp mạnh van mở vệt, khí được đẩy thoát ra và đẩy bột theo đường ống ra ngoài để chữa cháy, tùy theo bình mà xác định khoảng cách.

* Chú ý: Khi sử dụng hướng loa phun càng vào gần gốc lửa càng tốt, vị trí đứng phun phải ở đầu chiều gió, khi bóp van mở vệt phải hết cỡ.

2/ Cách bảo quản:

- Cách bảo quản: Phải để ở những nơi dễ thấy, dễ lấy, những nơi mát với nhiệt độ $< 40^{\circ}\text{C}$ và ở nơi khô ráo, không được để ngoài trời mưa nắng, không được để gần các thiết bị máy móc có sinh nhiệt, khi mang vác vận chuyển phải nhẹ nhàng tránh va đập nếu để ngoài trời phải có mái che. Không để nơi có chất kiềm hoặc axit.

- Cách kiểm tra: Kiểm tra bằng cách xem đồng hồ báo để nhận biết được áp lực bên trong bình còn hay hết (Lưu ý: kim đồng hồ chỉ ở mức vạch xanh là bình còn sử dụng tốt, vạch đỏ là bình không đảm bảo). Khi mang cân thử thấy khối lượng bột trong bình giảm trên 20% khối lượng ban đầu phải nạp thêm bột.

Câu 2: Trong đội dân phòng của bạn, bạn được giao nhiệm vụ sử dụng bình chữa cháy CO₂. Bạn hãy trình bày cách bảo quản, kiểm tra loại bình chữa cháy này?

Trả lời:

1/ Cách sử dụng:

- Tùy theo cấu tạo của van mà ta có cách sử dụng khác nhau, đối với bình van vặn ta chỉ cần vặn van theo ngược chiều kim đồng hồ. Nếu là van mở vệt phải rút chốt an toàn ra ngoài và bóp mạnh liên tục khí CO₂ sẽ thoát ra ngoài.

- Khi có cháy xảy ra nhanh chóng xách bình đến đám cháy, tay phải hoặc tay trái cầm loa phun hướng vào gốc lửa tay còn lại vặn van hoặc bóp cò.

- Chú ý khi sử dụng hướng loa phun vào càng gần gốc lửa càng tốt. Khoảng cách chữa cháy tốt nhất là từ 1 - 1,5m. Đứng phun phải ở đầu chiều gió, khi vặn hoặc bóp van mở vệt phải hết cỡ. Chỉ được cầm vào phần nhựa (hoặc gỗ) của loa phun, không được cầm vào kim loại để tránh bị phỏng lạnh.

2/ Cách bảo quản và kiểm tra:

- Cách bảo quản: Phải để ở những nơi dễ thấy, dễ lấy, những nơi mát với nhiệt độ $< 40^{\circ}\text{C}$ và ở nơi khô ráo, không được để ngoài trời mưa nắng, không được để gần các thiết bị máy móc có sinh nhiệt, khi mang vác vận chuyển phải nhẹ nhàng tránh va đập; Nếu để ngoài trời phải có mái che. Không để nơi có chất kiềm hoặc axit.

- Cách kiểm tra: Kiểm tra khí CO₂ bằng cách cân hoặc ngâm nước để xác định xem có bị rò rỉ không. Kiểm tra vỏ bình xem có bị rỉ sét, ống dẫn khí, loa phun.

Khi thấy khối lượng khí trong bình giảm >20% khối lượng ban đầu thì phải nạp lại khí trong bình.

Câu 3: Anh chị hãy trình bày nội dung phương châm 4 tại chỗ trong công tác PCCC?

Trả lời:

Phương châm 4 tại chỗ:

1. Chỉ huy tại chỗ: Là người lãnh đạo trực tiếp cơ sở nơi xảy ra cháy, do đó người Chỉ huy chữa cháy tại chỗ phải có kiến thức về PCCC, trong trường hợp khẩn cấp biết huy động ngay lực lượng và phương tiện, xác định khu vực chữa cháy, áp dụng các biện pháp chữa cháy phù hợp với tình hình thực tế và phương án chữa cháy đã đề ra... để chữa cháy, cứu người, cứu tài sản.

2. Lực lượng tại chỗ: Gồm lực lượng dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và PCCC chuyên ngành là nòng cốt được tổ chức và đầu tư thỏa đáng, biết sử dụng thành thạo các loại phương tiện PCCC được trang bị, có hiểu biết cơ bản về PCCC; Phải thường xuyên tuần tra, kiểm tra để có thể kịp thời phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố khi vừa xảy ra, hạn chế tối đa được thiệt hại.

3. Phương tiện tại chỗ: Có trang bị phương tiện PCCC tại chỗ đầy đủ, phù hợp và đảm bảo chất lượng hoạt động để khi có sự cố cháy xảy ra kịp thời sử dụng, xử lý ban đầu.

4. Vật tư, hậu cần tại chỗ: Đảm bảo đường giao thông thuận tiện cho xe chữa cháy tiếp cận; đảm bảo về nguồn nước chữa cháy dồi dào, dễ sử dụng kể cả việc huy động lực lượng tiếp nước và huy động các phương tiện, nhiên liệu, vật tư kỹ thuật khác, lương thực, thuốc men để phục vụ công tác chữa cháy, cứu hộ trong mọi tình huống.

Câu 4: Bạn là đội viên đội PCCC của cơ sở, khi kiểm tra công tác PCCC tại các chợ, trung tâm thương mại, bạn cần nhắc nhở thương cần chú ý những vấn đề gì trong việc sử dụng điện?

Trả lời:

Khi sử dụng điện tại các chợ, trung tâm thương mại không được:

- Tự ý sửa chữa, mắc thêm dây dẫn, ổ cắm và các thiết bị tiêu thụ điện.
- Dùng giấy bạc hoặc dây kim loại khác không phù hợp để thay thế cầu chì bị đứt, áp tô mát bị hỏng.

- Dùng vật liệu dễ cháy như giấy, các tông, vải, nilon... để che bóng điện.
- Phơi treo quần áo, khăn mũ, tranh ảnh... trên dây điện ổ cắm, công tắc, cầu chì, cầu dao điện.

- Dùng bóng đèn để sấy hàng hóa.

- Treo bóng đèn sát vách ngăn, tường ngăn làm bằng các vật liệu dễ cháy.

- Cắm dây dẫn trực tiếp vào ổ cắm.

- Gập, buộc kéo căng dây dẫn; treo đèn chùm, bóng đèn trực tiếp trên dây dẫn.

Câu 5: Đội PCCC cơ sở của anh (chị) đã được Huấn luyện nghiệp vụ và cấp giấy chứng nhận Huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Có một đội viên thông báo và đề nghị cấp lại “Giấy chứng nhận Huấn luyện nghiệp vụ PCCC” sau 1 năm. Theo bạn trường hợp này đúng hay sai? Vì sao?

Trả lời:

Việc đề xuất cấp lại “Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC” là 01 năm sau 01 năm thì phải cấp lại là sai, vì:

- Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC do Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC hoặc Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh cấp, có giá trị sử dụng trên cả nước, có giá trị sử dụng 02 năm, tuy nhiên các đối tượng được cấp Giấy Chứng nhận phải được bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC theo quy định của Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 tối thiểu là 16 giờ.

Câu 6: Theo các quy định của Pháp luật, anh (chị) hãy cho biết trách nhiệm mua Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc của các cơ sở trong đó có nhiều hộ như nhà tập thể, nhà chung cư hoặc trong một cơ sở mà có nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân thuê thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Trách nhiệm mua BHCNBB của các cơ sở trong đó có nhiều hộ như nhà tập thể, nhà chung cư hoặc trong một cơ sở mà có nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân thuê thực hiện như sau:

Điều 6 - Nghị định số 23/2018/NĐ-CP quy định: Đối tượng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc là toàn bộ tài sản của cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ, bao gồm:

a) Nhà, công trình và các tài sản gắn liền với nhà, công trình; máy móc, thiết bị.

b) Các loại hàng hóa, vật tư (bao gồm cả nguyên vật liệu, bán thành phẩm, thành phẩm).

Đối tượng bảo hiểm và địa điểm của đối tượng bảo hiểm phải được ghi rõ trong hợp đồng bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Câu 7: Bạn được giao nhiệm vụ quản lý nhà hàng, bạn sử dụng các biện pháp gì đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy đối với hệ thống gas trong nhà hàng của mình?

Trả lời:

- Khu vực bố trí bình gas phải làm bằng vật liệu khó cháy đảm bảo chịu lửa là 30 phút.

- Không bố trí các bình gas ở những nơi công cộng, trên các lối ra vào.

- Hệ thống điện phải là loại chống nổ (đường dây dẫn điện đi vào ống kín, đèn và công tắc phải là loại chống nổ, dùng cầu dao tự động bảo vệ bố trí ngoài phòng đặt bình gas).

- Tạo hệ thống thông gió tự nhiên.

- Lắp đặt đèn chiếu sáng sự cố và hệ thống báo rò rỉ gas.

- Khu vực đặt chai gas phải có biển cấm lửa, cấm hút thuốc
- Nhân viên sử dụng hệ thống gas phải biết cách sử dụng thành thạo các bình chữa cháy CO₂ hoặc bột khô và phải được cơ quan PCCC cấp giấy chứng nhận đã qua lớp tập huấn công tác PCCC.

- Thường xuyên kiểm tra độ kín trên hệ thống gas để kịp thời phát hiện khả năng rò rỉ gas.

Câu 8: Cơ sở của bạn đang tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa có sử dụng hàn cắt kim loại. Bạn thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn về PCCC?

Trả lời:

Trong trường hợp tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa có sử dụng công tác hàn thì phải:

- Sử dụng thợ hàn chuyên nghiệp.
- Khi hàn phải quan sát xung quanh, trên dưới có vật gì có thể cháy do tia lửa hoặc vụn sắt bắn vào và phải che chắn hoặc di chuyển các vật dụng đi nơi khác.
- Nếu hàn điện phải tuân thủ theo tiêu chuẩn TCVN 3196 - 1979.
- Nếu hàn bằng khí axetylen và oxy phải tuân theo tiêu chuẩn TCVN 4245 - 1996.

- Không được hàn khi:
 - + Có một trong các bộ phận của thiết bị, dụng cụ hàn không đảm bảo kỹ thuật.
 - + Ở những nơi có vật liệu, chất lỏng, chất khí có thể xảy ra cháy, nổ.
 - + Ở trên các sản phẩm, máy móc, thùng, bể chứa mà trong đó còn có chất lỏng, hơi, khí có thể cháy nổ hoặc còn áp lực, còn dòng điện...

- Không để mỏ hàn trên các vật dễ cháy.

Câu 09: Anh (Chị) là đội viên đội dân phòng, được UBND phường giao nhiệm vụ kiểm tra an toàn PCCC một khu phố thì nội dung cơ bản cần đề cập khi tiến hành kiểm tra an toàn PCCC khu dân cư gồm những nội dung nào?

Trả lời:

- Kiểm tra về tình trạng xây dựng bố trí mặt bằng, cấu trúc nhà cửa, tính chất sử dụng, khoảng cách chống cháy, đường thoát nạn, đường nước chữa cháy, khả năng nguy hiểm đối với khu vực xung quanh khi có cháy để đề xuất chính quyền địa phương có biện pháp xử lý.

- Kiểm tra các chất cháy, nổ ở khu dân cư khi sử dụng như: than, củi, gas...

- Kiểm tra việc sử dụng điện, tính chất ổn định của lưới điện trong khu vực, các dụng cụ và thiết bị tiêu thụ điện, thiết bị bảo vệ khi xảy ra sự cố,...kiểm tra hiện tượng cầu móc, sử dụng điện quá tải của các hộ dân.

- Kiểm tra việc sử dụng ngọn lửa trần trong đun nấu, sinh hoạt, sản xuất của các hộ dân, kiểm tra sử dụng khí đốt hóa lỏng trong sinh hoạt như vị trí lắp đặt bếp, bình gas, hệ thống dây dẫn, van an toàn.

Câu 10: Bạn được cử đến trường học A để liên hệ công tác, khi đến nơi bạn phát hiện ở dưới gầm cầu thang bộ mà cơ quan A đang xảy ra cháy, do công tác vệ sinh không tốt, dưới cầu thang có nhiều phế liệu dễ cháy bạn tiến hành xử lý tình huống trên như thế nào?

Trả lời:

Theo quy định của Pháp luật thì PCCC là trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân. Trong đó quy định rõ mọi cá nhân phải có trách nhiệm báo cháy và chữa cháy kịp thời khi phát hiện thấy cháy. Do vậy, đối với trường hợp này, Tôi phải tiến hành báo cháy bằng hình thức báo động cho mọi người biết và bằng mọi cách để thông báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC với số điện thoại 114. Đồng thời sử dụng ngay các bình chữa cháy tại chỗ để chữa cháy. Sau khi đám cháy được dập tắt thì tiến hành cung cấp các thông tin, diễn biến ban đầu của vụ cháy để cơ quan chức năng, điều tra kết luận nguyên nhân cháy